**Phân biệt Class và Object**

| **Đặc điểm** | **Class** | **Object** |
| --- | --- | --- |
| **Định nghĩa** | Là một khuôn mẫu (template) để tạo ra các đối tượng. | Là một thể hiện (instance) cụ thể của một class. |
| **Vai trò** | Định nghĩa thuộc tính và phương thức dùng chung cho các đối tượng. | Là thực thể có trạng thái và hành vi được xác định bởi class. |
| **Ví dụ thực tế** | "Bản thiết kế của một chiếc xe ô tô". | "Một chiếc xe ô tô cụ thể được sản xuất theo bản thiết kế đó". |
| **Từ khóa liên quan** | class, extends, implements | new, this, instance |